

Bản án số: 52/2019/HSST

Ngày: 04/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Hoi, bà Nguyễn Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hưng Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1990; tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Tổ a, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Ngọc B và con bà Nguyễn Thị Hoàng Y. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; có vợ là Trần Thị Th và có 01 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án; đã bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó tạm giam tại Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 02/3/2019 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đào Đình Thế; sinh năm: 1987; địa chỉ: Số nhà 46, tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 10 ngày 02/3/2019, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 11, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên phát hiện Trần Hưng Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27A-045.81 đang dừng lại ở đường Võ Nguyên

Giáp gần cây ATM BIDV có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã không chế đưa Th và xe ô tô về trụ sở Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi áo bên phải phía trước của Th đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, loại có mép dính viền màu đỏ, bên trong 03 túi nilon màu trắng có mép dính có chứa gồm 27 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh và 04 đoạn ống nhựa bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng.

Cùng ngày Công an thành phố Điện Biên Phủ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th đã pháp hiện và tạm giữ: Trong két sắt tại phòng ngủ của vợ chồng Th, trong ngăn nhỏ phía trên có 03 túi nilon; trong đó, 01 túi nilon màu hồng có các viên nén màu hồng, màu xanh, các viên nén này đều có đường kính khoảng 0,5cm, trên một mặt của viên nén có ký hiệu WY. Tại ngăn to phía dưới của két sắt có 01 túi nilon màu trắng loại có quai xách, bên trong có 01 túi nilon loại có mép dính màu trắng có 09 túi nilon loại có mép dính; trong đó, có 07 túi mỗi túi chứa 10 viên nén màu hồng, 01 túi chứa 09 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh và 01 túi bên trong có chứa 09 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng loại có mép dính bên trong có 22 đoạn ống nhựa loại ống hút nước giải khát gồm các màu xanh, tím, vàng, da cam, trắng bên trong mỗi ống có các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng loại có mép dính bên trong có 20 đoạn ống nhựa loại ống hút nước giải khát gồm các màu xanh, tím, trắng, hồng bên trong mỗi ống có các hạt tinh thể màu trắng.

Thu giữ tại bàn trang điểm có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng, 01 hộp kim loại bên trong có 09 túi nilon màu trắng có chứa 84 viên nén màu hồng và 01 phong bì thư bên trong có 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá.

Ngoài ra còn thu giữ thêm 04 ống điều tự chế, 01 hộp kim loại, 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket Scale.

Th khai toàn bộ số vật chứng trên là ngày 28/02/2019, Th đã mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ trên đường thuộc khu vực tổ 04, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên với số tiền 25.000.000đ tiền VNĐ, nhằm mục đích để sử dụng.

Ngày 05/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đã gửi toàn bộ vật chứng thu giữ của bị cáo đến phòng PC09 - Công an tỉnh Điện Biên để giám định.

+ Tại Bản kết luận giám định số: 317/GĐ-PC09 ngày 10/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- 05 (năm) mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu Q1, K2, K12, K14 và 06 mẫu viên nén màu hồng, màu xanh ký hiệu Q2, MK1, K4, K13, K15, K16 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- 01 (một) mẫu viên nén màu cam ký hiệu K5; 01 mẫu viên nén hình trụ màu xanh da trời ký hiệu K6; 03 mẫu viên nén màu xanh nõn chuối ký hiệu K7, K9, K11 là chất ma túy: Loại MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 27, Mục IB, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- 02 (hai) mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu K8, K10 là chất ma túy: Loại Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 35, Danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Trần Hưng Th gồm: **33,41** gam viên nén màu hồng, màu xanh ký hiệu Q2, MK1, K4, K13, K15, K16; **14,23** gam tinh thể màu trắng ký hiệu Q1, K2, K3, K12, K14; **0,62** gam tinh thể màu trắng ký hiệu K8, K10; **8,83** gam các viên nén ký hiệu K5, K6, K7, K9, K11...".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSTPĐBP ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Hưng Th về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hưng Th với mức hình phạt từ 11 năm 06 tháng tù đến 12 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 46,5 gam ma túy còn lại sau khi giám định; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 04 (bốn) ống điều tự chế, 01 (một) hộp kim loại màu xanh, 40 túi ni lông các loại, 02 phong bì, 46 đoạn ống hút.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ sự việc và nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo là đúng, không bị oan sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Trần Hưng Th trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt

người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định; Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định; các biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định ngày 28/02/2019 bị cáo đã đi đến tổ 04, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên mua các chất ma túy (tổng khối lượng 57,09 gam) của một người đàn ông không quen biết với số tiền 25.000.000đ với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249/BLHS:

“Khoản 3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

... h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng lớn để sử dụng của bị cáo là rất nghiêm trọng. Mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tuổi đời bị cáo còn trẻ, bị cáo đã có vợ và con; vì ham chơi, không làm chủ được bản thân nên đã mắc vào tệ nạn xã hội, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo cố ý mua ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả xấu cho chính bản thân và gia đình bị cáo, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Đồng thời để làm bài học răn đe, giáo dục, ngăn ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo có thời gian cai nghiện được ma túy và trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, các quyết định tố tụng của các cá nhân

và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên:

Trong quá trình điều tra, truy tố các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy 46,5 gam ma túy còn lại sau khi giám định; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 04 (bốn) ống điều tự chế và 01 (một) hộp kim loại màu xanh, 40 túi ni lông các loại, 02 phong bì, 46 đoạn ống hút là vật chứng của vụ án.

[5] Các vấn đề khác: Bị cáo Trần Hưng Th khai mua ma túy của một người thanh niên không quen biết ở khu vực tổ 04, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người đàn ông này.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI biển kiểm soát 27A - 045.81 kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 ví giả da; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe do Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tạm giữ là của anh Đào Đình Thế cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi mua đồ ăn đêm và rút tiền. Quá trình điều tra xét thấy anh Thế không liên quan đến việc phạm tội, ngày 21/5/2019 cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Đào Đình Thế, anh Thế không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Ngày 21/5/2019 cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố Điện Biên Phủ trả lại cho bị cáo (bị cáo ủy quyền cho vợ là chị Trần Thị Thúy nhận hộ) các tài sản không liên quan đến vụ án gồm: Tiền Việt Nam đang lưu hành 1.060.000đ; 01 chiếc điện thoại di động và các giấy tờ tùy thân, các thẻ ATM.

Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra cho bị cáo và chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản gì có giá trị tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hưng Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hưng Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Hưng Th 11 (Mười một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 02 tháng 3 năm 2019).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 46,5 gam ma túy; 01 (một) cân điện tử; 04 (bốn) ống điều tự chế, 01 (một) hộp kim loại, 40 túi ni lông các loại, 02 phong bì, 46 đoạn ống hút.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2019 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Hưng Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 04 tháng 9 năm 2019. Anh Đào Đình Thế có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 04 tháng 9 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Phòng HSNVCAT;
- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Công an trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đào Đình Thế;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Văn Khanh